CTCP Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành (UPCOM

Ngày 31/03/2025	7,900 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	29.5%	**23.4%**	**11.3%**

ROE — 2024: **9.5%** — +/- YoY ▲ 7.3%

DT thuần — *Q1/25*: **81.1** *tỷ VNĐ* — QoQ ▲ 8.40 ▲ 11.6% — YoY ▼ 50.9 ▼ 38.5%

DT thuần — *2024*: **372** *tỷ VNĐ* — YoY ▲ 25.0 ▲ 7.3%

LN gộp — *Q1/25*: **-0.74** *tỷ VNĐ* — QoQ ▼ 2.38 ▼ 145% — YoY ▼ 13.9 ▼ 106%

LN gộp — *2024*: **28.8** *tỷ VNĐ* — YoY ▲ 18.1 ▲ 170%

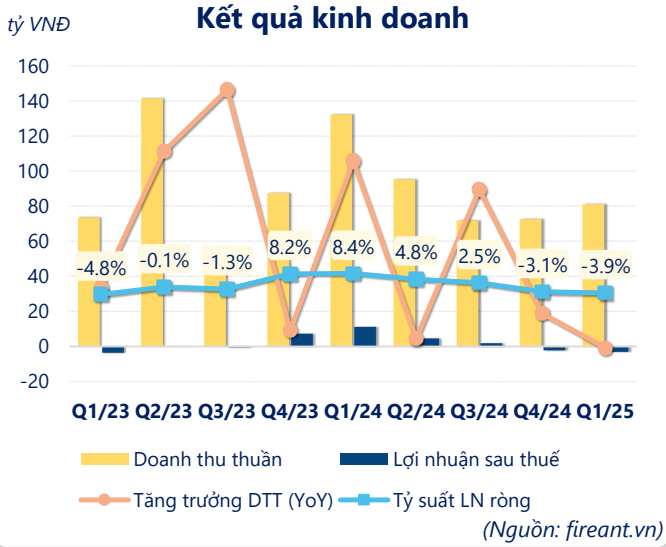
LN thuần — *Q1/25*: **-3.14** *tỷ VNĐ* — QoQ ▼ 2.43 ▼ 343% — YoY ▼ 14.2 ▼ 128%

LN thuần — *2024*: **19.2** *tỷ VNĐ* — YoY ▲ 15.7 ▲ 453%

LN sau thuế — *Q1/25*: **-3.15** *tỷ VNĐ* — QoQ ▼ 0.86 ▼ 37.4% — YoY ▼ 14.4 ▼ 128%

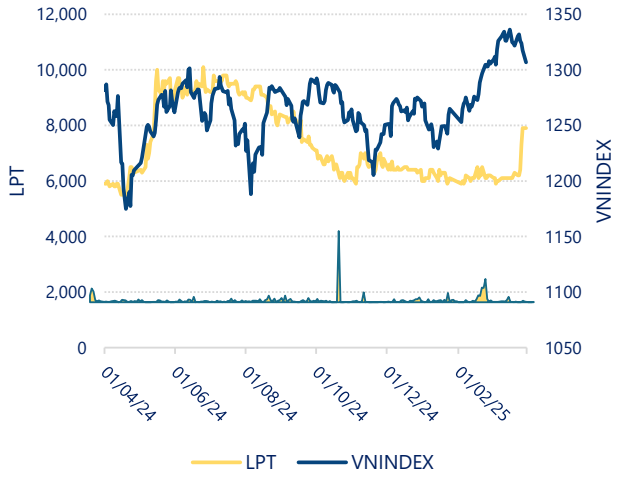
LN sau thuế — *2024*: **14.2** *tỷ VNĐ* — YoY ▲ 11.1 ▲ 355%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

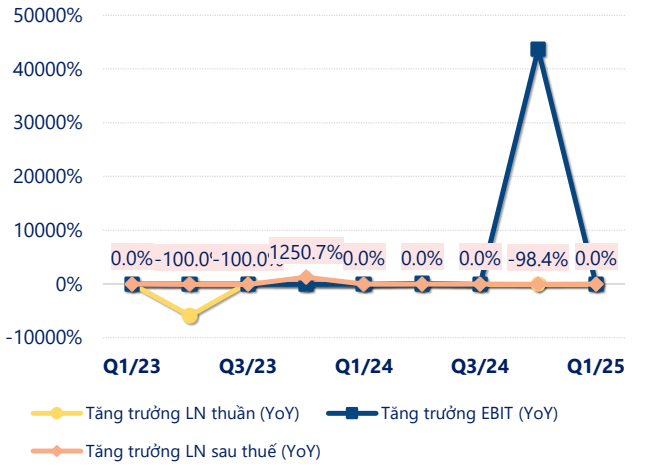
Lịch sử giá



Powered by Infographic
https://fireant.vn/

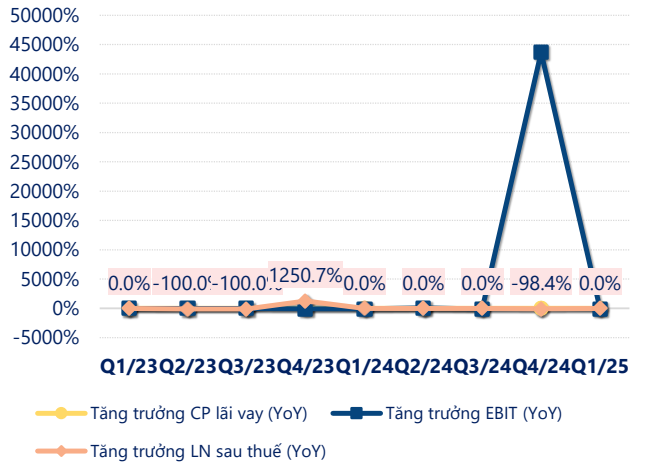
CTCP Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành (UPCOM

Tăng trưởng lợi nhuận



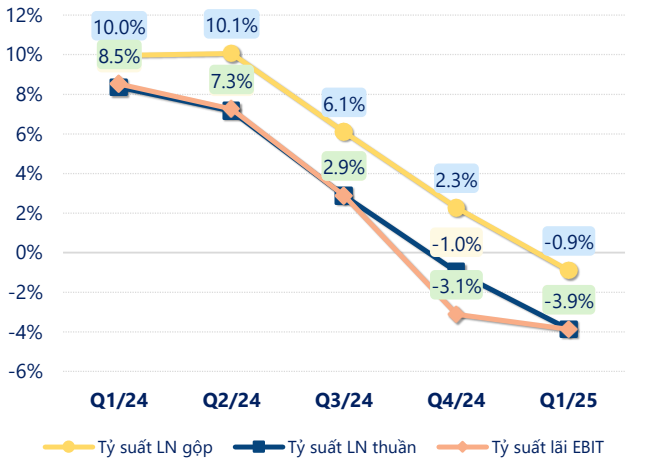
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



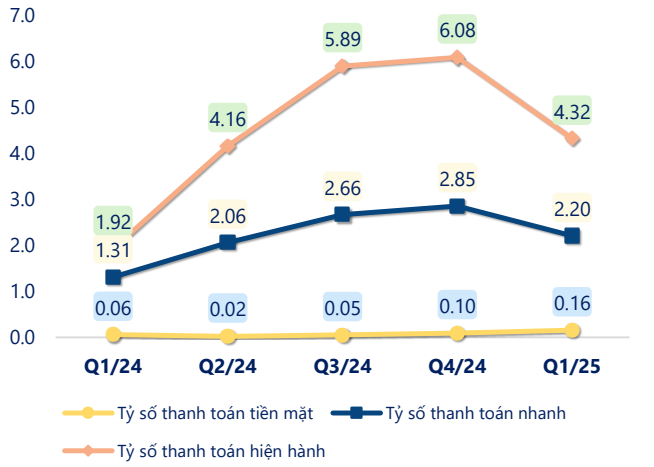
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



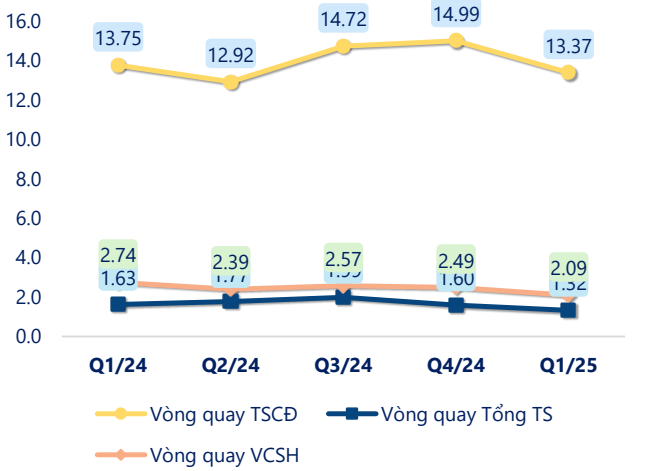
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



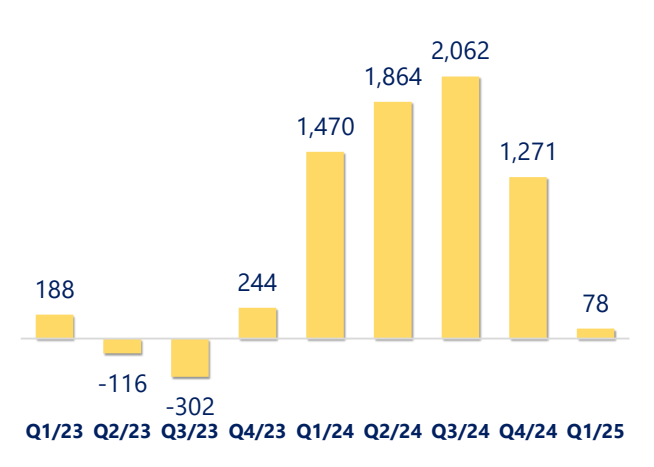
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

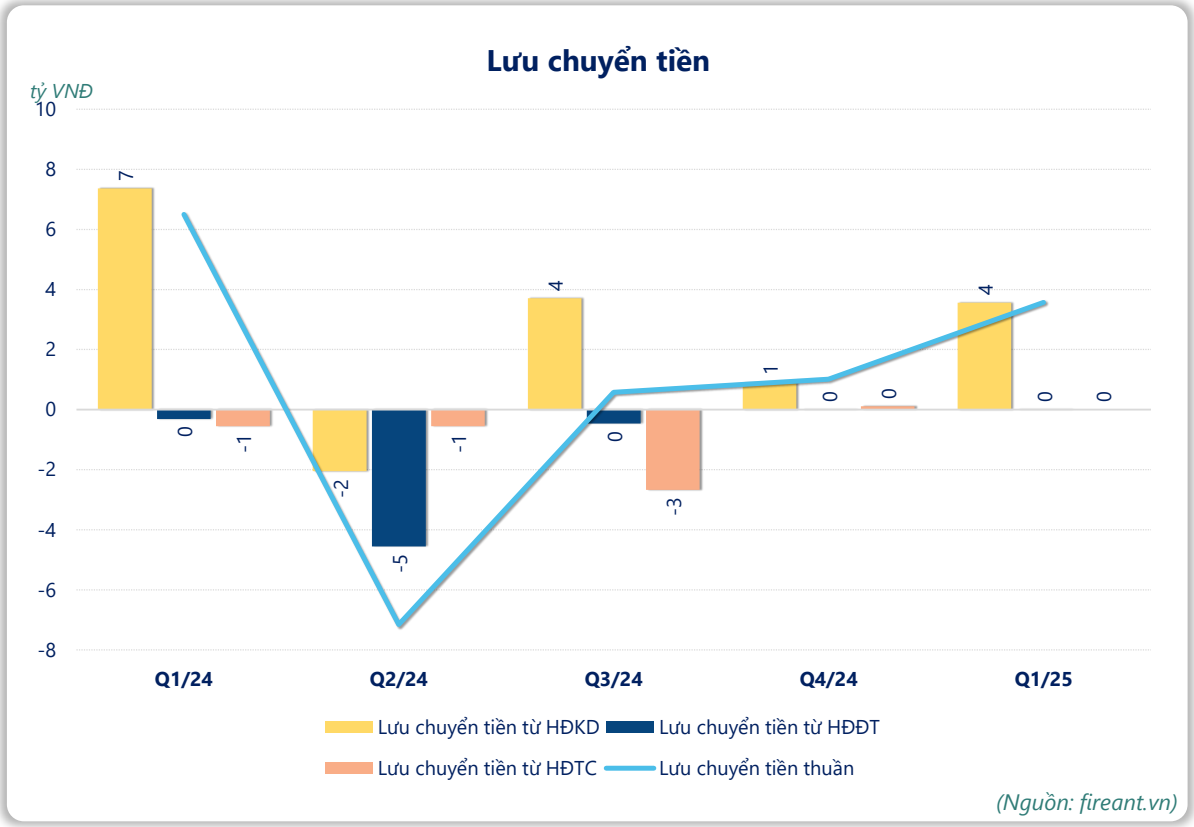


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành (UPCO

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**81.1**	**132**	**-38.5%**	**372**	**347**	**7.3%**
Giá vốn hàng bán	81.9	119	-31.2%	343	336	2.1%
Lợi nhuận gộp	-0.74	13.2	-106%	28.8	10.7	170%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.01	0.66	-98.7%
Chi phí TC	0	0.10	-100%	0.22	0.60	-63.2%
Chi phí lãi vay	0	0.10	-100%	0.20	0.60	-67.6%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.39	0.68	-43.2%	1.75	1.84	-4.9%
Chi phí QLDN	**2.02**	**1.35**	**49.9%**	**7.59**	**5.40**	**40.5%**
LN thuần từ HĐKD	-3.14	11.1	-128%	19.2	3.48	453%
Lợi nhuận khác	**0.00**	**0.11**	**-103%**	**-1.45**	**0.43**	**-439%**
LN trước thuế	-3.15	11.2	-128%	17.8	3.91	355%
Lợi nhuận sau thuế	**-3.15**	**11.2**	**-128%**	**14.2**	**3.11**	**355%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-3.15**	**11.2**	**-128%**	**14.2**	**3.11**	**355%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)